

Số: 21 /QĐ-CĐSPĐL

Đắk Lắk, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14, ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025 ngày 04/8/2025 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-Tr.CĐSPĐL ngày 07/11/2023 của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk;

Căn cứ kết luận cuộc họp ngày 19/12/2025 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng về việc góp ý Quy chế công tác thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các đơn vị trực thuộc, viên chức và người lao động Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Đảng ủy, Hội đồng trường;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Lưu: VT, TCCB-CTSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Vũ Thị Thanh Hiền

QUY CHẾ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số 21 /QĐ-CDSPDL ngày 14 tháng 01 năm 2026
của Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk)

Điều 1. Đối tượng áp dụng

1. Viên chức và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động đối với một số loại công việc trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ (gọi chung là người lao động) tại Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

2. Các đơn vị thuộc Trường.

Điều 2. Nguyên tắc, yêu cầu đối với xét thi đua, khen thưởng

1. Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch; đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ kết quả phong trào thi đua; căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được với minh chứng, sản phẩm cụ thể, thiết thực của tập thể, cá nhân.

3. Đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải căn cứ và phù hợp với kết quả đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và viên chức, người lao động trong năm học theo quy định.

4. Khen thưởng phải đảm bảo đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn và hồ sơ theo quy định; đảm bảo chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn. Quan tâm khen thưởng cá nhân là người dân tộc thiểu số, nữ và cá nhân có nhiều sáng kiến trong lao động, công tác.

5. Chỉ lấy kết quả khen thưởng về thành tích toàn diện để làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, chỉ được ghi nhận và ưu tiên khi xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng.

6. Không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang xác minh làm rõ. Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

7. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn nhưng vượt chỉ tiêu số lượng khen thưởng quy định, thì lựa chọn cá nhân có bề dày thành tích hơn trong năm học liền kề trước đó để xét khen thưởng.

8. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

9. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

10. Các cuộc họp xét công nhận danh hiệu thi đua khen thưởng được coi là họp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tham dự. Thành viên không tham dự cuộc họp (vắng có lý do chính đáng) phải được lấy ý kiến sau buổi họp về những nội dung mà Hội đồng đã triển khai và thống nhất. Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, danh hiệu thi đua, khen thưởng cấp tỉnh, cấp Bộ trở lên phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng thi đua khen thưởng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

Điều 3. Trách nhiệm và quyền lợi của cá nhân, tập thể được khen thưởng

1. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét khen thưởng. Phát huy thành tích đạt được, tạo sức lan toả, tiếp tục phấn đấu để đạt hình thức khen thưởng cao hơn.

2. Được nhận các hình thức khen thưởng như: giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận và tiền thưởng hoặc hiện vật theo quy định; được ưu tiên khi xét nâng lương trước thời hạn.

Điều 4. Danh hiệu thi đua "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các trường hợp sau:

- a) Có thời gian tuyển dụng hoặc đang làm hợp đồng lao động dưới 06 tháng.
- b) Nghỉ không tham gia công tác theo quy định của pháp luật trong năm từ 3 tháng đến dưới 6 tháng (trừ trường hợp nghỉ chế độ thai sản theo quy định).
- c) Cá nhân đang trong thời gian xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

3. Đối với cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, tổ chức, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...).

4. Đối với cá nhân chuyển công tác hoặc được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ (đối với cá nhân là viên chức) hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị mới (đối với cá nhân không phải là viên chức) thực hiện. Trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ.

Điều 5. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được Sở Giáo dục – Đào tạo công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu (Cấp Sở trở lên).

Điều 6. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh"

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét đề nghị UBND tỉnh tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
2. Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng toàn tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh (loại A). Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” do Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh xét, công nhận theo quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh;

Đối tượng được công nhận có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua là Chủ nhiệm đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ. Người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ là thư ký, người được phân công viết ít nhất 01 nội dung của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” phải là sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học chưa được đưa vào hồ sơ xét thi đua hoặc đề nghị khen thưởng ở bất kỳ cấp nào trước đó.

Điều 7. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để xét tặng cho tập thể (đơn vị thuộc trường) đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 8. Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Cá nhân

- a) Giấy khen của Hiệu trưởng được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không vi phạm pháp luật, không bị kỷ luật;
 - Xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trong năm học.

b) Mỗi đơn vị xét chọn, đề nghị không quá 25% tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị.

2. Tập thể

a) Giấy khen của Hiệu trưởng được xét tặng cho đơn vị "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"; tập thể đơn vị đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

b) Tỷ lệ khen thưởng không vượt quá 25% tổng số đơn vị trong Trường.

Điều 9. Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Cá nhân

a) Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và không có nhiệm vụ quá hạn, trễ hạn.
- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Mỗi đơn vị xét chọn, đề nghị không quá 10% tổng số cá nhân được công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" của đơn vị (Không xét tặng giấy khen cho các cá nhân đã được xét, đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở").

2. Tập thể

a) Giấy khen của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ; không có nhiệm vụ quá hạn, trễ hạn;
- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong cơ quan, đơn vị; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

b) Tỷ lệ xét chọn, đề nghị không quá 15% tổng số tập thể được xét công nhận danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" của Nhà trường.

Điều 10. Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Cá nhân

a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

- Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;
- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến Sở Giáo dục và Đào tạo công nhận và áp dụng có hiệu quả hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu và áp dụng hiệu quả. Các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ này chưa được sử dụng để xét thi đua hoặc đề nghị khen thưởng ở bất kỳ cấp nào.

b) Nhà trường xét chọn, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng 01 cá nhân

tiêu biểu xuất sắc nhất trong số các cá nhân đạt tiêu chuẩn (Cá nhân được đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” hoặc bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì không đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen).

2. Tập thể

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết;

b) Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 11. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng cho các tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua do Bộ phát động; đạt các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định của cấp có thẩm quyền.

Điều 12. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho cá nhân đạt tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

c) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" làm căn cứ xét Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ chưa được đưa vào hồ sơ xét thi đua hoặc đề nghị khen thưởng ở bất kỳ cấp nào trước đó.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau:

a) Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội bộ đoàn kết;

b) Đã được tặng bằng khen của Bộ, Ban, Ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng cờ thi đua của tỉnh hoặc có 02 lần được tặng bằng khen của Bộ, Ban, Ngành, tỉnh.

Điều 13. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường

2. Thành phần Hội đồng

a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng;

b) Hội đồng có tối đa 2 phó chủ tịch, bao gồm Chủ tịch Công đoàn trường và/hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua khen thưởng;

c) Các ủy viên bao gồm: đại diện cấp ủy đảng, đại diện Hội đồng trường; đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trưởng các đơn vị thuộc Trường; ủy viên thường trực hội đồng là trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Công tác sinh viên.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết bỏ phiếu

theo tỷ lệ quy định. Trường hợp số phiếu các thành viên hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch hội đồng;

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý.

4. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước, Ngành về công tác thi đua khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị; định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị; tham mưu sơ kết, tổng kết công tác thi đua khen thưởng; kiến nghị, đề xuất chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền;

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các đơn vị, viên chức và người lao động trong toàn trường tổ chức thực hiện việc bình xét thi đua, khen thưởng đối với tập thể và cá nhân trong đơn vị theo quy định này.

2. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được áp dụng từ năm học 2025 - 2026. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu cần thiết sẽ bổ sung hàng năm cho phù hợp với các quy định về công tác thi đua khen thưởng của các cấp có thẩm quyền và nhiệm vụ của Nhà trường./.